

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST

Ngày: 29 – 7 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông (bà) Lê Văn Qui

Ông (bà) Âu Cần Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Luyến – Thư ký Tòa án khu vực 12 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông (bà) Nguyễn Mỹ Diện – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo: Phan Minh H; tên gọi khác: không có; sinh ngày: 27/6/1976; Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang (cũ) nay là tỉnh Đồng Tháp. ĐKTT: Khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, Tôn giáo: tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn L (đã chết); và bà: Trương Thị T (còn sống); Vợ: Trần Hồ Trúc P, sinh năm 1980, Con: có 02 người (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012). Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2024 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Phan Minh H là Luật sư: Lê Hoàng Bảo Đ - Văn phòng Luật sư Trần Văn Đ1 thuộc Đoàn Luật sư C

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Minh H: Bà Trần Hồ Trúc P, sinh ngày: 18/12/1980. Nơi ở hiện nay: Khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị hại: Trương Bình T1, sinh ngày: 30/6/1993. (có mặt)

Nơi ở hiện nay: Khu V, phường L, thành phố Cần Thơ (Khu V, phường T,

thị xã L, tỉnh Hậu Giang cũ).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Cao Hùng S, sinh năm: 1973 (vắng mặt)

Nơi ở hiện nay: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long (Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long cũ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 50 phút ngày 19/12/2024, Phan Minh H đi bộ dọc theo tuyến Quốc lộ F theo hướng từ trung tâm thị xã L (cũ) nay phường L, thành phố Cần Thơ về hướng cầu H 3. Khi đến garage xe ô tô của ông Trương Bình T1 tại khu vực 4, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang nay phường L, thành phố Cần Thơ thì H thấy garage đã đóng cửa, có 02 xe ô tô đậu bên hông trái của garage (theo hướng từ đường lộ nhìn vào), trong đó có 01 xe ô tô con 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO, màu trắng, biển số 64A-063.91 đậu gần sát vách garage, đầu xe quay ra đường lộ, đuôi xe quay vào trong. Quan sát thấy không có ai để ý, H nảy sinh ý định lấy trộm xe ô tô để dùng làm phương tiện đi lại. Lúc này, H lén lút đi đến gần xe ô tô biển số 64A-063.91 rồi dùng tay mở cửa xe thì phát hiện xe không khóa cửa, H lên xe ngồi vào vị trí ghế lái thì thấy có 01 cái chìa khóa loại cảm biến, H bấm chìa khóa và đề máy rồi điều khiển xe ô tô đến nhà mẹ ruột là bà Trương Thị T ở tỉnh Tiền Giang (cũ) chơi. H ở lại nhà bà T khoảng 01 giờ đồng hồ thì tiếp tục điều khiển xe rời đi về hướng tỉnh Long An (cũ). Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang điều khiển xe ô tô biển số: 64A-063.91 di chuyển trên tuyến đường tránh Quốc lộ A, gần Công viên T thuộc khu phố T, phường E, thành phố T, tỉnh Long An (cũ) thì bị lực lượng Công an tỉnh H (cũ) phối hợp cùng Công an tỉnh L (cũ) bắt quả tang.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 41/HĐĐGTS ngày 25/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản thị xã L, tỉnh Hậu Giang (cũ) kết luận: 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO, màu trắng, biển số: 64A-063.91, số máy: 8D4171990010, số khung: 7551HH948723, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 19/12/2024 là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

-Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 213/2025/KLGĐ ngày 05/06/2025 của Trung tâm P2 kết luận:

“a) Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Căn cứ tiêu chuẩn chẩn đoán của Tổ chức Y tế thế giới về các rối loạn tâm thần và hành vi hiện hành (ICD-10); căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y ban hành quy trình giám định pháp y tâm thần và biểu mẫu sử dụng trong giám định pháp y tâm thần, các Giám định viên tham gia giám định xác định đối tượng giám định

Phan Minh H: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 19/12/2024 và hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng rượu (F10.71-ICD10).

b) Kết luận về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Căn cứ Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017; căn cứ vào khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của đối tượng giám định trong từng thời điểm, đặc biệt tại thời điểm xảy ra vụ việc, các giám định viên tham gia giám định thảo luận và xác định đối tượng giám định có tình trạng nhận thức, điều khiển hành vi sau đây: Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 19/12/2024 và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

* Tại Công văn số: 213.1/PYTTTNB ngày 05/06/2025 của Trung tâm P2 thể hiện:

“- Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 19/12/2024 và hiện tại: Đang sự có năng lực trách nhiệm hình sự”.

* Về vật chứng: *Cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ các đồ vật liên quan như sau:*

- 01 (một) xe ô tô con 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO, màu trắng, biển số: 64A-063.91, số máy: 8D4171990010, số khung: 7551HH948723, đã qua sử dụng và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 013521 (của xe ô tô biển số: 64A-063.91).

- 01 (một) file video thu giữ của ông Nguyễn Văn P1

* **Việc xử lý vật chứng:** Cơ quan cảnh sát điều tra trả cho chủ sở hữu là ông Trương Bình T1 01 (một) xe ô tô con 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO, màu trắng, biển số: 64A-063.91, số máy: 8D4171990010, số khung: 7551HH948723, đã qua sử dụng và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 013521 (của xe ô tô biển số: 64A-063.91).

- Đối với file video thu giữ của ông Nguyễn Văn P1, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H lưu kèm hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Bình T1 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Tại cáo trạng số 34/CT-VKS-TXLM ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (cũ) nay là Viện kiểm sát khu vực 12 - Cần Thơ đã truy tố bị cáo Phan Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự).

Luận tội của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Cần Thơ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Minh H như nội dung cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 07 đến 08 năm tù, về đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo **Phan Minh H** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh và Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ mà kiểm sát viên đề nghị, luật sư đề nghị cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo là lao động chính trong gia đình theo quy định tại điểm s, q, h khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến người bị hại: Bị hại **không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về phần trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm dân sự đề nghị xử theo quy định của pháp luật.**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Cao Hùng S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố ông Cao Hùng S đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến

hành xét xử vắng mặt ông Cao Hùng S và dành quyền kháng cáo cho họ theo luật định.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Phan Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 01 giờ 50 phút ngày 19/12/2024 Phan Minh H đã lén lút lấy trộm tài sản là 01 (một) xe ô tô con 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO, màu trắng, biển số: 64A-063.91 của bị hại Trương Bình T1 tại khu V, phường L với tổng giá trị tài sản là 300.000.000 đồng. Hành vi trên của Phan Minh H là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, đã đủ yếu tố cấu thành “*Tội trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết định khung “*chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*”. Nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang truy (cũ) nay là Viện kiểm sát khu vực 12 - Cần Thơ truy tố bị cáo Phan Minh H “Tội trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Phan Minh H là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây bất an cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã gây ra. Với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tình hình tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: **Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của mình. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đề nghị của luật sư đề nghị cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo là lao động chính trong gia đình theo quy định tại điểm h khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ. Bởi lẽ Hội đồng xét xử xét thấy tài sản bị cáo bị chiếm đoạt có giá trị là 300.000.000 đồng và bị cáo bị bắt quả tang trên đường tẩu thoát cùng tang vật nên không được hưởng tình tiết này, đồng thời trong gia đình có bị cáo và vợ bị cáo đang trong độ tuổi lao động nên bị cáo không phải là lao động chính.

[8] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra trả cho chủ sở hữu là ông Trương Bình T1 01 (một) xe ô tô con 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO, màu trắng, biển số: 64A-063.91, số máy: 8D4171990010, số khung: 7551HH948723, đã qua sử dụng và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 013521 (của xe ô tô biển số: 64A-063.91) xong.

[9] - Đối với file video thu giữ của ông Nguyễn Văn P1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H (cũ) nay là thành phố Cần Thơ lưu kèm hồ sơ vụ án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại đã nhận lại tài sản. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp giữa ông Trương Bình T2 và ông Cao Hùng S sẽ tách ra giải quyết thành vụ kiện dân sự khác.

[11] Về án phí: Buộc Phan Minh H bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106, Điều 268, Điều 269, Điều 292, Điều 293 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Tội danh và điều luật áp dụng: Tuyên bố: Bị cáo Phan Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Minh H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/12/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong

3. Về trách nhiệm dân sự:

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26

của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Minh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Phan Minh H, bị hại, người đại diện hợp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Cao Hùng S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKS ND TP Cần Thơ;
- VKSND khu vực 12 - TP Cần Thơ;
- Công an TP Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 12;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Đình Tiến